

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 39/2017/HSST.  
Ngày 16-8-2017.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Ngọc Mai;
2. Ông Kim Niệm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:** Ông Tống Phi Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 05/7/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2017/HSST-QĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Q, sinh năm 1996 (đến ngày phạm tội thì bị cáo 17 tuổi 04 tháng 15 ngày) tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị B;

Tiền sự: Có 02 tiền sự:

Ngày 09/11/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 6406/QĐ-UB-NC, ngày 31/10/2013 chấp hành xong.

Ngày 17/11/2014, bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC, Lê Văn Q chưa chấp hành.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1943; nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị C, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ 2, ấp S, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Hồ Xuân T, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ 2, ấp S, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Cháu Nguyễn Tấn H, sinh năm 2001; Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Tấn T (là cha ruột của H); nơi cư trú: Tổ 2, ấp S, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 25/10/2014, Lê Văn Q đi bộ qua lô cao su của gia đình bà Nguyễn Thị Vui thuộc ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, thấy chiếc xe mô tô biển số 61FE-8893 của bà V dựng trong lô cao su không có người trông coi, Q nảy sinh ý định trộm cắp đem xuống thành phố Thủ Dầu Một để bán lấy tiền tiêu xài. Trên xe có sẵn chìa khóa nên Q đẩy xe ra ngoài đường, cách vị trí ban đầu khoảng 300m khởi động xe rồi điều khiển xe ra hướng đường ĐT 741. Khi đi đến khu vực thuộc ấp S, xã P, huyện Phú Giáo, Q bị ngã xe làm xe mô tô bị hư hỏng không thể đi được. Ngay lúc này, bà Lê Thị C đi ngang qua sợ bị bà C phát hiện nên Q để lại chiếc xe mô tô trên đường rồi bỏ trốn. Sau đó, ông Hồ Xuân T là chồng của bà C báo Công an xã P đến thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61FE-8893, bên trong cốp xe có 01 sổ tiết kiệm mang tên Nguyễn Thị V; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị V; số tiền 1.700.000 đồng.

Ngày 19/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo mời Lê Văn Q lên làm việc, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo ngày 12/4/2017; kết luận chiếc xe mô tô biển số 61FE-8893 có giá trị là: 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/QĐ-KSĐT, ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn Q mức hình phạt tù 04 tháng đến 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại bà Nguyễn Thị V là 4.700.000 đồng. Bị cáo thống nhất với tội danh, hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì

thêm.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt, tuy nhiên trong các lời khai tại cơ quan điều tra không yêu cầu bị cáo bồi thường do đã nhận lại tài sản.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn K vắng mặt, tuy nhiên trong các lời khai tại cơ quan điều tra thừa nhận đã tặng xe mô tô biển số 61FE-8893 cho bà Nguyễn Thị V và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 04 giờ ngày 25/10/2014, tại Lô cao su của bà Nguyễn Thị V thuộc ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn Q đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 61FE-8893 và số tiền 1.700.000 đồng. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Phú Giáo: Chiếc xe mô tô biển số 61FE-8893 có trị giá là: 3.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn Q lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại với tổng giá trị tài sản là 4.700.000 đồng, đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,

không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét động cơ, mục đích phạm tội vì tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu xài không phải hao tổn sức lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền sự chưa được xóa án tích về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho người bị hại bà Nguyễn Thị V, không có ý kiến khác nên không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/4/2017.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án của Tòa án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- Công an H. Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Phòng PV 27 CA Bình Dương; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Trần Hữu Duyên**